

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1588/2019/DS-ST.

Ngày: 17-09-2019.

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương,
2. Bà Nguyễn Thanh Phước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Hải An, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc, Kiểm sát viên.

Vào các ngày 10 và 17 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 1001/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2019/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (Tên viết tắt: VPB FC).

Trụ sở: Tầng 2 Tòa nhà REE Tower, số 9 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Anh Tùng, sinh năm 1993, địa chỉ: Tầng 20 Cộng Hòa Garden, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số 129/UQTA-VH.19 ngày 09/09/2019).

2. Bị đơn: Ông **Trần Thanh D.**, sinh năm 1965.

Thường trú: 134/70 LCT, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 95 NTH, Phường 5, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng là đại diện hợp pháp trình bày:*

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng ký Hợp đồng tín dụng số 20160128-500000-0931 ngày 14/01/2016 đồng ý cho ông Trần Thanh D. vay số tiền là 29.540.000 đồng, trong đó có tiền phí bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân, với thời hạn vay là 30 tháng tính từ ngày 28/01/2016, lãi suất 45%/năm, trả nợ vay hàng tháng vào ngày 1 là 1.657.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi bảy ngàn đồng).

Thực hiện hợp đồng, VPB FC đã giải ngân số tiền vay trên cho ông D., nhưng ông D. chỉ thực hiện thanh toán VPB FC 13 lần tổng cộng 20.739.000 đồng. Đến nay hợp đồng đã hết hạn, ông D. vẫn không thanh toán đủ cho VPB FC dù đã nhiều lần nhắc nhở.

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện ông Trần Thanh D. yêu cầu thanh toán số tiền còn thiếu của Hợp đồng tín dụng số 20160128-500000-0931 ngày 14/01/2016 với số tiền gốc là 16.232.804 đồng và tiền lãi là 13.051.196 đồng, tiền lãi tiếp tục phát sinh ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật; không yêu cầu tiền lãi kể từ khi vi phạm cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

VPB FC không yêu cầu trách nhiệm liên đới vợ chồng đối với việc trả khoản nợ còn thiếu của ông Trần Thanh D..

** Bị đơn ông Trần Thanh D.*

Ông Trần Thanh D. đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các triệu tập hợp lệ để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 05/8/2019, 15/8/2019 nhưng ông D. không đến làm việc và không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình.

Ông Trần Thanh D., có mặt tại phiên tòa, xác nhận ông có vay tiền của VPB FC nhưng đã không thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo thỏa thuận là do gia đình ông gặp khó khăn về kinh tế, nên ông đề nghị được thanh toán dần cho VPB FC số tiền

còn thiếu 29.283.948 đồng mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh:*

Nguyên đơn Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Trần Thanh D., cư trú tại quận Bình Thạnh nên Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thụ lý đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự đã được nhận các văn bản tố tụng để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, và bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xét Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Trần Thanh D., cư trú 95 NTH, Phường 5, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, nên căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về người tham gia tố tụng:

Tại đơn khởi kiện và các biên bản hòa giải, nguyên đơn xác định khởi kiện đối với cá nhân ông Trần Thanh D., không yêu cầu trách nhiệm liên đới vợ chồng vì mục đích cho ông D. vay để tiêu dùng cá nhân và có đề nghị không đưa vợ ông D. vào tham gia tố tụng. Xét ông Trần Thanh D. đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với ông D. nhưng vẫn không có ý kiến phản đối và mục đích mà hai bên giao kết là cho vay tiêu dùng cá nhân nên Tòa án không triệu tập vợ ông D. tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Trần Thanh D. trả số tiền còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng số 20160128-500000-0931 ngày 14/01/2016 với số tiền gốc là 16.232.804 đồng và tiền lãi là 13.051.196 đồng, tiền lãi tiếp tục phát sinh ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật; không yêu cầu tiền lãi kể từ khi vi phạm cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng hoạt động tín dụng tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Mã số doanh nghiệp: 0102180545) của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ Đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng đề ngày 19/12/2015 và Hợp đồng tín dụng số 20160128-500000-0931 ngày 14/01/2016, VPB FC và ông D. thỏa thuận: VPB FC cho ông Thanh D. vay 29.540.000 đồng với lãi suất 45%/năm; ông Thanh D. có nghĩa vụ trả tiền vay hàng tháng vào ngày 01 (một) là 1.657.000 đồng trong thời hạn 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày 28/01/2016. Xét chủ thể ký kết, nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp với quy định pháp luật tại Điều 117, Điều 118, Điều 119 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 (Điều 122, Điều 123, và Điều 124 Bộ luật Dân sự 33/2005/QH11) và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên buộc các bên phải thực hiện theo thỏa thuận hợp đồng.

Tại phiên tòa, ông Thanh D. thừa nhận đã nhận được tiền vay từ VPB FC là 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng). VPB FC đã chuyển tiền phí bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân là 1.540.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng) theo hợp đồng bảo hiểm có xác nhận của Công ty Cổ phần bảo hiểm Viễn Đông (VASS) phù hợp với thỏa thuận tại phần III Mục A của Đơn đề nghị vay vốn. Xét VPB FC đã thực hiện đúng thỏa thuận về chuyển khoản vay cho ông Thanh D., nên bên vay ông Trần Thanh D. phải có nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận hợp đồng số tiền đã nhận là 29.540.000 đồng (Hai mươi chín triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng) và tiền lãi phát sinh trên số tiền vay này.

Căn cứ thỏa thuận hợp đồng, thứ tự ưu tiên thanh toán hàng tháng là tiền lãi phát sinh trên nợ gốc còn thiếu theo lãi suất 45%/năm và một phần tiền gốc sao cho số tiền phải thanh toán hàng tháng là 1.657.000 đồng cho 29 (Hai mươi chín) tháng đầu và số còn lại cho tháng thứ 30 (Ba mươi) nên số tiền lãi phải thanh toán của 30 tháng tổng cộng là 20.483.000 đồng (Hai mươi triệu bốn trăm tám mươi ba ngàn đồng) cho số tiền vay 29.540.000 đồng (Hai mươi chín triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng). Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sự thừa nhận của các đương sự

tại phiên tòa, ông Trần Thanh D. đã thực hiện trả góp cho VPB FC tổng cộng 13 lần là 20.739.000 đồng (trong đó tiền gốc là 13.307.196 đồng và tiền lãi là 7.431.804 đồng) và không tiếp tục thanh toán đủ khi hết hạn hợp đồng, nên ông D. đã vi phạm nghĩa vụ được quy định tại điểm 3 Phần IV Mục B của Đơn đề nghị vay vốn. Đồng thời tại phiên tòa, bị đơn ông Trần Thanh D. có yêu cầu được trả chậm số tiền vay, giảm lãi vì gia đình ông hiện đang gặp khó khăn nhưng phía nguyên đơn không đồng ý vì sự vi phạm của ông D. đã ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn. Vì vậy, có đủ cơ sở buộc ông Thanh D. phải trả toàn bộ số tiền và tiền lãi còn thiếu theo hợp đồng tín dụng ngay sau ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thanh toán xong, cụ thể:

- tiền gốc: $29.540.000 \text{ đồng} - 13.307.196 \text{ đồng} = 16.232.804 \text{ đồng}$ (Mười sáu triệu hai trăm ba mươi hai ngàn tám trăm lẻ bốn đồng);

- tiền lãi: $20.483.000 \text{ đồng} - 7.431.804 \text{ đồng} = 13.051.196 \text{ đồng}$ (Mười ba triệu năm mươi một ngàn một trăm chín mươi sáu đồng).

Tổng số tiền còn thiếu là: $16.232.804 \text{ đồng} + 13.051.196 \text{ đồng} = 29.284.000 \text{ đồng}$ (Hai mươi chín triệu hai trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đủ cơ sở để chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu ông Trần Thanh D. thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền gốc còn thiếu là 16.232.804 đồng (Mười sáu triệu hai trăm ba mươi hai ngàn tám trăm lẻ bốn đồng) và tiền lãi là 13.051.196 đồng (Mười ba triệu năm mươi một ngàn một trăm chín mươi sáu đồng), tổng cộng là 29.284.000 đồng (Hai mươi chín triệu hai trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

Tại các buổi hòa giải cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn VPB FC không yêu cầu tiền lãi quá hạn kể từ khi kết thúc Hợp đồng tín dụng số 20160128-500000-0931 ngày 14/01/2016 cho đến ngày bản án có hiệu lực pháp luật là tự nguyện, có lợi cho người vay là ông Trần Thanh D., nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thanh toán xong nợ. Xét lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 thấp hơn so với lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại hợp đồng là tự nguyện, có lợi cho bị đơn ông Trần Thanh D. nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này.

[4] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, bị đơn ông Trần Thanh D. phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.464.200 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn hai trăm đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 63, Điều 68, khoản 1 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 và Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 357, Điều 466, khoản 1 Điều 468, điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13;

Căn cứ Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 362/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng.

Ông Trần Thanh D. phải trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền vay và tiền lãi còn thiếu của Hợp đồng tín dụng số 20160128-500000-0931 ngày 14/01/2016 tổng cộng là 29.284.000 đồng (Hai mươi chín triệu hai trăm tám mươi bốn ngàn đồng), trong đó tiền gốc là 16.232.804 đồng (Mười sáu triệu hai trăm ba mươi hai ngàn tám trăm lẻ bốn đồng) và tiền lãi là 13.051.196 đồng (Mười ba triệu năm mươi một ngàn một trăm chín mươi sáu đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không yêu cầu ông Trần Thanh D. trả tiền lãi quá hạn kể từ khi kết thúc Hợp đồng tín dụng số 20160128-500000-0931 ngày 14/01/2016 cho đến ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thanh toán xong, ông Trần Thanh D. tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc còn thiếu theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Án phí dân sự đối với tranh chấp về dân sự sơ thẩm là 1.464.200 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn hai trăm đồng) ông Trần Thanh D. phải chịu.

2.2. Hoàn cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 732.100 đồng (Bảy trăm ba mươi hai ngàn một trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0021274 ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Thị Thúy Vân